

Số: **3796**/TCHQ-ĐT/CBL

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2008

V/v chấn chỉnh và nâng cao chất lượng  
công tác thực thi bảo vệ quyền SHTT

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Nhằm mục đích triển khai công tác thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) và từng bước hoàn thiện cơ sở pháp lý cho hoạt động này của Ngành, thời gian qua Tổng cục Hải quan đã ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật và công văn chỉ đạo triển khai công tác thực thi tới các đơn vị. Việc triển khai thực hiện các văn bản trên đã được các đơn vị thực hiện và đã đạt một số kết quả nhất định. Tuy nhiên qua báo cáo của Đoàn công tác khảo sát công tác thực thi của Tổng cục Hải quan theo công văn số 2106/TCHQ-ĐT ngày 08/05/2008 và qua theo dõi việc báo cáo của các đơn vị, Lãnh đạo Tổng cục đánh giá hoạt động thực thi bảo vệ quyền SHTT của các đơn vị trong thời gian qua chưa thật sự chủ động và tích cực; nhận thức của Lãnh đạo và cán bộ về vai trò của công tác thực thi còn hạn chế; việc khai thác thông tin chưa được thực hiện có phương pháp và đầy đủ; thiếu sự kiểm tra, giám sát của Lãnh đạo các cấp.

Để tăng cường chất lượng công tác thực thi trong toàn Ngành, Tổng cục Hải quan yêu cầu thủ trưởng các đơn vị quán triệt và thực hiện một số công việc như sau:

### **I. Về mặt nhận thức:**

Lãnh đạo các đơn vị phải coi công tác thực thi bảo vệ quyền SHTT, chống hàng giả là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Hải quan trong hội nhập kinh tế quốc tế và thực hiện các cam kết của thành viên WTO. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là một trong các biện pháp góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định xã hội, kiềm chế lạm phát. Điểm 2, công văn số 3146/VPCP-VI ngày 08/06/2007 Văn phòng Chính phủ truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng cũng đã nêu rõ “ Trong điều kiện Việt Nam đã là thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), cơ chế, chính sách của chúng ta sẽ có nhiều thay đổi để đáp ứng với nền kinh tế hội nhập, việc thực hiện lộ trình cắt giảm thuế trong xuất nhập khẩu, cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt, nhiều hình thức kinh doanh dịch vụ mới, sử dụng công nghệ cao xuất hiện nên việc bảo hộ sở hữu trí tuệ là việc làm cấp thiết và là yêu cầu không thể thiếu khi hội nhập”.

### **II. Về công tác khai thác, thu thập thông tin liên quan đến công tác thực thi bảo vệ quyền SHTT:**

Trên cơ sở nhóm hàng, dịch vụ yêu cầu bảo hộ ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký do Cục Sở hữu trí tuệ cấp; nội dung yêu cầu bảo hộ ghi trong Đơn yêu cầu và các tài liệu đi kèm, các đơn vị có trách nhiệm triển khai việc thu thập, sàng lọc



thông tin về mặt hàng XK, NK có yêu cầu giám sát theo mã HS/ theo danh sách các nhà nhập khẩu chính thức trên các chương trình đa chức năng của ngành Hải quan. Trường hợp phát hiện những loại hàng hoá tương tự hàng hoá có yêu cầu giám sát được làm thủ tục hải quan tại đơn vị mình thì triển khai thu thập, phân tích thông tin có liên quan, tập trung vào việc khai báo của người khai hải quan về nhãn hiệu, tên hàng, xuất xứ, giá cả, quy cách đóng gói.

Ví dụ: Đối với sản phẩm linh kiện điện thoại di động mang nhãn hiệu NOKIA, trên cơ sở danh sách những công ty được phép nhập khẩu chính thức theo thông báo của người nộp đơn, cán bộ Hải quan tra cứu việc nhập khẩu linh kiện điện thoại theo mã HS trên các chương trình đa chức năng, nếu phát hiện tại đơn vị mình có Công ty khác cũng đang nhập khẩu linh kiện điện thoại di động mang nhãn hiệu NOKIA hoặc việc khai báo của chủ hàng không rõ ràng (chỉ khai pin điện thoại mà không khai báo rõ ràng về nhãn hiệu, công dụng, tính chất) thì có quyền nghi ngờ, yêu cầu làm rõ hơn việc khai báo của chủ hàng, nếu đủ cơ sở thì trình Lãnh đạo đề xuất tạm dừng làm thủ tục hải quan và thông báo cho người nộp đơn biết để thực hiện việc nộp Đơn tạm dừng làm thủ tục hải quan theo quy định.

Trong quá trình khai thác, thu thập thông tin nếu có nghi ngờ về hàng hoá, kể cả hàng hoá không nằm trong danh sách yêu cầu bảo hộ, cán bộ thu thập thông tin tại Cục và Chi cục có trách nhiệm báo cáo với Lãnh đạo trực tiếp, khai thác thêm thông tin về nhãn hiệu hàng hoá trên website ([www.noip.gov.vn](http://www.noip.gov.vn)/thư viện điện tử; [www.wipo.int/Resources/Search IP Databases](http://www.wipo.int/Resources/Search_IP_Databases)) hoặc trao đổi với bộ phận chuyên trách về SHTT tại Cục Điều tra chống buôn lậu (SĐT: 04.8720295) để được hỗ trợ, cung cấp thông tin có liên quan đến hàng hoá, người đại diện của hàng hoá.

Đối với các đơn yêu cầu giám sát nhưng phạm vi giám sát không thuộc địa bàn của mình, các đơn vị cũng cần chủ động khai thác thông tin có liên quan và trao đổi kịp thời với Cục Điều tra chống buôn lậu để có biện pháp xử lý thích hợp.

### **III. Một số công tác triển khai khác:**

#### **Tại Cục:**

1. Tiến hành thống kê các Đơn yêu cầu giám sát do Tổng cục Hải quan chuyển xuống, đối chiếu với danh sách các Đơn yêu cầu (gửi kèm theo công văn này) để có bổ sung kịp thời các Đơn còn thiếu; tổ chức lưu giữ các Đơn yêu cầu giám sát theo hệ thống và lưu riêng để phục vụ kịp thời cho yêu cầu công tác.

2. Rà soát thống kê lại toàn bộ các Đơn yêu cầu, các Đơn đề nghị phát hiện về hàng giả do các doanh nghiệp nộp cho Cục trong thời gian từ năm 2005 đến nay (tập hợp và gửi bản sao về Cục Điều tra chống buôn lậu), đối với các Đơn yêu cầu nào quá hạn thì có văn bản trao đổi lại với người nộp đơn đề nghị tiếp tục gia hạn và nộp Đơn theo hướng dẫn mới của Tổng cục Hải quan.

3. Việc bàn giao nhiệm vụ cho Phòng TMXL&TTXLTTNVHQ theo Quyết định số 515/QĐ-TCHQ phải thực hiện nghiêm túc, lập thành văn bản, nội dung bàn giao phải đầy đủ, rõ ràng, thành hệ thống các văn bản, tài liệu và các công việc đang thực hiện.



4. Phân quyền cho cán bộ làm đầu mỗi công tác thực thi bảo vệ quyền SHTT tại Phòng TMXL&TTXLTTNVHQ được sử dụng đầy đủ các chức năng trên hệ thống GTT 22, SLXNK...

5. Tại các Cục đã có mạng net.office yêu cầu lập một thư mục riêng để lưu giữ toàn bộ các văn bản có liên quan đến lĩnh vực SHTT, bố trí cụ thể cán bộ chịu trách nhiệm cập nhật các văn bản thông báo giám sát lên mạng .

6. Thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn quy định việc báo cáo về tình hình thực thi tại đơn vị theo công văn số 1343/TCHQ-ĐTCBL ngày 26/03/2008 của Tổng cục Hải quan.

7. Tại các Cục Hải quan tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Quảng Trị, Đà Nẵng, Tây Ninh, Hồ Chí Minh. Yêu cầu các đơn vị tập hợp và cung cấp về Cục Điều tra chống buôn lậu số điện thoại (di động/ cố định) của Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo Đội Kiểm soát phụ trách về công tác thực thi quyền SHTT, chống hàng giả để trao đổi, cung cấp trực tiếp và kịp thời với bộ phận chuyên trách về SHTT tại Tổng cục Hải quan các thông tin có liên quan đến hoạt động thực thi bảo vệ quyền SHTT.

#### **Tại Chi cục:**

1. Giao cho bộ phận tiếp nhận tờ khai triển khai công tác khai thác dữ liệu thông tin về nhãn hiệu hàng hoá có yêu cầu bảo hộ, xây dựng và báo cáo với Lãnh đạo Chi cục mặt hàng trọng điểm có nghi vấn về xâm phạm quyền SHTT XK, NK tại đơn vị. Chủ động ghi nhận và báo cáo với Lãnh đạo Chi cục những nhãn hiệu hàng hoá có nghi ngờ là hàng giả, hàng xâm phạm quyền SHTT.

2. Lãnh đạo Chi cục chỉ đạo Đội Nghiệp vụ phối hợp chặt chẽ với Tổ Kiểm soát tại đơn vị trong việc cung cấp, trao đổi thông tin có liên quan đến hàng hoá có yêu cầu bảo hộ quyền SHTT trong quá trình làm thủ tục hải quan, giám sát, kiểm soát hàng hoá XK, NK.

Trên cơ sở hướng dẫn tại công văn này và công văn số 1343/TCHQ-ĐTCBL ngày 26/03/2008 của Tổng cục Hải quan, yêu cầu lãnh đạo các đơn vị quán triệt tới các bộ phận trực thuộc phối kết hợp thực hiện nghiêm túc, thống nhất và kịp thời. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời Tổng cục Hải quan (Cục Điều tra chống buôn lậu) những khó khăn, vướng mắc cũng như yêu cầu hỗ trợ của đơn vị trong việc thực hiện triển khai công tác này.

Đề nghị báo cáo kết quả việc thực hiện các nội dung tại công văn này về Tổng cục Hải quan (Cục Điều tra chống buôn lậu) trước ngày 01/09/2008./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Tổng cục trưởng ( để b/cáo);
- Cục ĐTCBL;
- Cục KTSTQ, Vụ GSQL; (để thực hiện)
- Lưu: VT, ĐTCBL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÒNG TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Vũ Ngọc Anh**



## SÁCH DOANH NGHIỆP NỘP ĐƠN BẢO HỘ DÀI HẠN TẠI TỔNG CỤC HẢI QUAN

STT	Chủ sở hữu quyền	Địa chỉ	Tổ chức đại diện SHCN	Địa chỉ	Nhãn hiệu	Thời gian bắt đầu	Phạm vi bảo hộ
1.	Công ty TNHH Tiến Lộc	237 Nguyễn Trãi, Q1, TP Hồ Chí Minh			Xe gắn máy nhãn hiệu SAPPHIRE	17/03/2007 CV 194/TCHQ-ĐTCBL (P4)	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
2.	Công ty TNHH Cơ Điện Lạnh và thương mại Hoà Bình	42 Võ Văn Tần, Q.3, TP Hồ Chí Minh			Bình nước ALASKA	10/5/2007 CV 222/TCHQ-ĐTCBL	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
3.	Công ty Pfizer Product Inc.,	Mỹ	Văn phòng luật sư Phạm và liên danh	Số 8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội	Thuốc NORVAC; PFIZER; PFIZER và hình; VIAGRA	27/7/2007 CV 384/TCHQ-ĐTCBL	Cục Hải quan: Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Ninh, Hà Giang
4.	Công ty Pfizer Irelan Pharmaceuticals	Cộng hòa Ailen	Văn phòng luật sư Phạm và liên danh	Số 8 Trần Hưng Đạo, Hà Nội	Thuốc LIPITOR	27/7/2007 CV 384/TCHQ-ĐTCBL	Cục Hải quan: Lạng Sơn, Lào Cai, Quảng Ninh, Hà Giang
5.	Công ty NIKE	Mỹ	Nike ., Inc	TP Hồ Chí Minh	Nhãn hiệu NIKE (các sản phẩm quần áo, giày dép...)	12/9/2007 CV 471/TCHQ-ĐTCBL(P4)	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
6.	Công ty NOKIA	Phần Lan	Công ty TNHH Võ Trần	TP Hồ Chí Minh	Điện thoại di động và phụ kiện	23/11/2007 CV 643/TCHQ-ĐTCBL(P4)	Cục Hải quan: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Tây Ninh, Long An, Quảng Trị, Đồng Nai,



							Bình Dương, Đà Nẵng, Lạng Sơn
7.	ABBOTT GmbH & Co.KG	Germany	VP Đoàn Hồng Sơn	Hà Nội	Thuốc giảm béo nhân hiệu REDUCTIL	8/11/2007 CV 608/TCHQ-ĐTCBL(P4)	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
8.	Công ty GUCCI S.P.A	Italy	VP Phạm & Liên danh	Hà Nội	Nhãn hiệu GUCCI (quần,áo..)	26/11/2007 CV 649/TCHQ-ĐTCBL(P4)	Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai
9.	ELI LILLY AND COMPANY	Mỹ	Công ty SHTT Tâm nhìn mới	Hà Nội	Sản phẩm thuốc mang nhãn hiệu LILLY	28/01/2008 CV053/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Đà Nẵng
10.	LILLY ICOS LLC	Mỹ	Công ty SHTT Tâm nhìn mới	Hà Nội	Sản phẩm thuốc mang nhãn hiệu CIALIS	28/01/2008 CV055/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Đà Nẵng
11.	F. Hoffmann- La Roche AG	Thụy Sĩ	Công ty SHTT vàng	Hà Nội	Nhãn hiệu Roche và hình lục giác	21/02/2008 CV089/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
12.	BEIERSDORF	Đức	VP Đoàn Hồng Sơn	Hà Nội	Sản phẩm mang nhãn hiệu NIVEA	21/02/2008 CV088/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
13.	ABBOTT Laboratories	Mỹ	VP Đoàn Hồng Sơn	Hà Nội	Các sản phẩm mang nhãn hiệu ENSURE	24/04/2008 CV233/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
14.	Công ty TNHH Long Huei	KCN Sóng Thần, Bình Đông			Sản phẩm mỹ phẩm bảo hiểm nhãn hiệu ANDES	30/06/2008 CV425/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố
15.	DIAGEO NORTH AMERICA	Mỹ	VP Đoàn Hồng Sơn	Hà Nội	Sản phẩm rượu nhãn hiệu SMIRNOFF	30/06/2008 CV424/ĐTCBL-P4	Cục Hải quan các tỉnh, thành phố